

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Quy chế công khai của Trường Đại học Luật Tp. HCM**  
**năm học 2022-2023**

Thực hiện Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Hiệu trưởng yêu cầu các đơn vị có liên quan thực hiện việc cung cấp số liệu theo hướng dẫn như sau<sup>1</sup>:

**1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

**a) Cam kết chất lượng giáo dục:** điều kiện về đối tượng tuyển sinh của cơ sở đào tạo; mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được theo từng mã ngành đào tạo cấp IV; các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập sinh hoạt của người học, chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện; khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường; và vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ đào tạo và theo các chuyên ngành đào tạo cấp IV (Theo Biểu mẫu 17).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học

**b) Chất lượng giáo dục thực tế:** gồm công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại và công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm ra trường. Đối với công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại cần công khai quy mô nghiên cứu sinh, thạc sĩ và sinh viên ở các trình độ đào tạo, hình thức đào tạo phân theo khối ngành đào tạo. Đối với tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 01 năm ra trường: số sinh viên có việc làm sau 01 năm ra trường gồm số sinh viên tốt nghiệp có việc làm và số sinh viên tốt nghiệp đang học nâng cao (Theo Biểu mẫu 18).

- Mục A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học

- Mục B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm (Biểu mẫu 18).

---

<sup>1</sup> Các mục công việc dưới đây được liệt kê theo thứ tự nội dung công việc tại Điều 7, Quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học xây dựng và công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học, Trung tâm quan hệ doanh nghiệp và hỗ trợ sinh viên

- Mục C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học

- Mục D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Trung tâm Thông tin – Thư viện, Trung tâm học liệu

- Mục E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học

- Mục G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học

- Mục H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Mục I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Mục K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục (Biểu mẫu 18).

**Đơn vị thực hiện:** Trung tâm Đảm bảo chất lượng và phương pháp giảng dạy.

**c) Chỉ tiêu tuyển sinh của cơ sở đào tạo theo trình độ đào tạo, hình thức đào tạo, ngành, chuyên ngành đào tạo.**

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học

**d) Các môn học của từng khóa học, chuyên ngành:** công khai về giảng viên giảng dạy và giảng viên hướng dẫn (nếu có), mục đích môn học, nội dung và lịch trình giảng dạy, tài liệu tham khảo, phương pháp đánh giá sinh viên.

**Đơn vị thực hiện:** Khoa Khoa học cơ bản, Khoa Luật Hình sự, Khoa Luật Dân sự, Khoa Luật Hành chính Nhà nước, Khoa luật Thương mại, Khoa Luật Quốc tế, Khoa Quản trị, Khoa Anh văn pháp lý.

**d) Giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn:** công khai tên các giáo trình (kè cả giáo trình điện tử), tài liệu tham khảo, năm xuất bản, kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo của các chuyên ngành.

**Đơn vị thực hiện:** Trung tâm Thông tin – Thư viện, Trung tâm học liệu

**e) Đò án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp của các sinh viên trình độ đại học, học viên trình độ thạc sĩ và nghiên cứu sinh trình độ tiến sĩ:** công khai tên đề tài, họ và tên người thực hiện và người hướng dẫn, nội dung tóm tắt.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học

**Đơn vị hỗ trợ:** Trung tâm Thông tin – Thư viện

**g) Đối với cơ sở giáo dục đại học tự chủ in phôi văn bằng, chứng chỉ, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học:** công bố công khai các thông tin liên quan về văn bằng, chứng chỉ cho người học trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học

**h) Hoạt động đào tạo theo nhiệm vụ được giao, đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp (nếu có):** các đơn vị đào tạo, số lượng, thời gian, ngành nghề, trình độ và kết quả đào tạo.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học, Trung tâm Đào tạo ngắn hạn

**i) Các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn:** tên các dự án hoặc tên nhiệm vụ khoa học công nghệ, người chủ trì và các thành viên tham gia, đối tác trong nước và quốc tế, thời gian và kinh phí thực hiện, tóm tắt sản phẩm của dự án hoặc nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

**k) Hoạt động liên kết đào tạo trong nước và với nước ngoài:** Công khai thông tin và các điều kiện đảm bảo chất lượng của đơn vị liên kết, quy mô, trình độ đào tạo tại đơn vị liên kết, hình thức liên kết.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Đào tạo, Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học, Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

**I) Hội nghị, hội thảo khoa học trong cơ sở giáo dục tổ chức:** tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học, thời gian và địa điểm tổ chức, số lượng đại biểu tham dự.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

**m) Kiểm định cơ sở đào tạo và chương trình đào tạo:** công khai kết quả đánh giá ngoài, nghị quyết và kiến nghị của hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả công nhận đạt hay không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

**Đơn vị thực hiện:** Trung tâm Đảm bảo chất lượng và Phương pháp giảng dạy

## 2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

**2.1. Công khai thông tin về cơ sở vật chất:** Tổng diện tích đất, tổng diện tích sàn xây dựng; các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng, hội trường, phòng học, thư viện, trung tâm học liệu; học liệu của thư viện và trung tâm học liệu; diện tích đất/sinh viên, diện tích sàn/sinh viên (Theo Biểu mẫu 19).

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Quản trị thiết bị

## 2.2. Công khai đội ngũ giảng viên cơ hữu, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng xếp theo các khối ngành và môn chung có phân biệt theo chức danh, trình độ đào tạo và hạng chức danh nghề nghiệp, danh sách chi tiết giảng viên cơ hữu theo khối ngành, tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi theo từng khối ngành (Theo Biểu mẫu 20).

Sơ lược lý lịch của giảng viên: họ và tên (kèm theo ảnh), tuổi đời, thâm niên giảng dạy, chức danh, trình độ chuyên môn, công trình khoa học, kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu, hoạt động nghiên cứu trong nước và quốc tế, các bài báo đăng tải trong nước và quốc tế; thông tin về họ và tên học viên, nghiên cứu sinh mà giảng viên đã hướng dẫn bảo vệ thành công trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, tóm tắt đề tài nghiên cứu, thời gian thực hiện.

Số lượng giảng viên cơ hữu, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Hành chính-Tổng hợp

## 3. Công khai thu chi tài chính

a) Thực hiện như quy định tại điểm a, c, d, đ khoản 3, Điều 4 của Quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

b) Mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm học và dự kiến cả khóa học (Theo Biểu mẫu 21).

c) Các nguồn thu từ các hợp đồng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất, tư vấn và các nguồn thu hợp pháp khác.

d) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

**Đơn vị thực hiện:** Phòng Kế hoạch - Tài chính làm theo Biểu mẫu số 21

Để kịp thời tổng hợp báo cáo gửi cho Bộ Giáo dục và Đào tạo và công khai trên Website của nhà trường, kính đề nghị Lãnh đạo các đơn vị có liên quan cung cấp các thông tin trực tiếp vào biểu mẫu (gửi kèm theo công văn này) và gửi về Trung tâm ĐBCL&PPGD (A810) bằng văn bản và gửi bản file mềm đến [nttthuy@hemulaw.edu.vn](mailto:nttthuy@hemulaw.edu.vn), thời hạn gửi chậm nhất là **trước 16h ngày 20/9/2022**.

Do yêu cầu báo cáo cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, đề nghị lãnh đạo các đơn vị thực hiện đầy đủ, đúng hạn nội dung văn bản này./*M*

**Nơi nhận:**

- Phòng Đào tạo
- Phòng Đào tạo sau đại học
- Trung tâm ĐTNH
- Phòng Quản lý hệ vừa làm vừa học
- Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Trung tâm QHDN&HTSV
- Trung tâm học liệu
- Trung tâm Thông tin – Thư viện
- Phòng Quản lý NCKH&HTQT
- TT ĐBCL&PPGD
- Phòng Quản trị thiết bị
- Phòng Hành chính-Tổng hợp
- Các khoa
- Lưu VT, ĐBCL



**Bùi Xuân Hải**